

Năm nay TP.HCM rộn ràng kỷ niệm 300 năm (1698 - 1998) Sài Gòn-TP.HCM, đánh dấu một chặng đường lịch sử hào hùng, khẩn đất mở mang bờ cõi của ông cha.

Cùng với TP.HCM, dải đất Đồng Nai (miền Đông Nam Bộ) cũng nô nức mở hội mừng tuổi 300. Đồng bằng sông Cửu Long, mảnh đất tận cùng của tổ quốc được khai phá muộn màng hơn, song nó là bộ phận hữu cơ gắn chặt với những ấn tích và lịch sử phát triển của TP.HCM, cũng như với mảnh đất Nam bộ thân yêu được nối liền về với thủy tổ sông Hồng, cội nguồn của dân tộc VN. Do vậy nhân kỷ niệm 300 Sài Gòn-TP.HCM, cũng không thể không nhắc tới mảnh đất này trong mối quan hệ máu thịt với công cuộc khẩn đất phương Nam, mở mang bờ cõi Lạc Hồng.

Với 300 năm lịch sử, những con



Ảnh: Nguyễn Trung Thanh

ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG VỚI 300 NĂM SÀI GÒN - TP.HCM

GS. NGUYỄN THANH TUYẾN

Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế

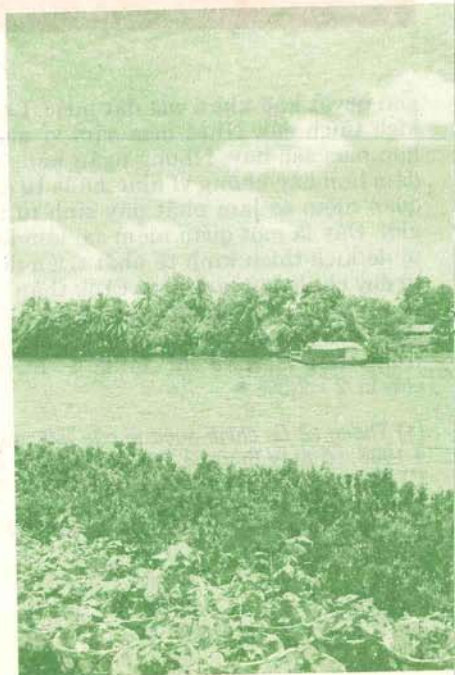
người VN trên vùng đất mới này nói chung và ĐBSCL nói riêng, bằng cuộc đấu tranh sinh tồn với thiên nhiên nghiệt ngã và với giặc ngoại xâm, vẫn giữ được bên mình truyền thống vốn dĩ của ông cha, đồng thời cũng hình thành thêm tính cách mới: phóng khoáng, cương trực, sáng tạo, thủy chung - đặc tính của những người con tha hương mở đất. Trong đó, cả Nam bộ xoay quanh Sài Gòn và Sài Gòn tỏa sáng những bước đi của vùng đất phương Nam trong quá trình tồn tại và phát triển.

Trong lịch sử hình thành đất Nam bộ, đặc biệt thời văn minh nông nghiệp, đồng bằng sông Cửu Long có vị trí quan trọng cho phát triển kinh tế Sài Gòn. Ở đây không chỉ tạo nguồn để giao lưu hàng hóa nông sản, mà nhờ vào khai khẩn đất hoang, kinh tế điền chủ với quy mô lớn cũng phát triển, do đó, nhiều điền chủ kiêm tư sản đã giữ mối

quan hệ kinh tế chặt chẽ qua đầu mối giao thương Sài Gòn - Bến Nghé. ĐBSCL đóng góp một phần không nhỏ vào phát triển kinh tế hàng hóa của đất Sài Gòn xưa. Nhiều công trình kinh tế văn hóa theo đó cũng được gắn với những tên tuổi như "Nhất Sĩ (huyện Sĩ), nhì Phương (Đỗ Hữu Phương), tam Xương (Lý Tường Quan), tứ Định (Bá hộ Trần Hữu Định). Về sau ở đây cũng có sự góp mặt của những nhà kinh doanh đi đầu và có tên tuổi trong giới kinh doanh công nghiệp từ đồng bằng sông Cửu Long với từng bước phát triển kinh tế của Sài Gòn như Trương Văn Bến, Nguyễn Tấn Đới...

Với sự gắn bó kinh tế máu thịt đó, Sài Gòn thúc đẩy phát triển kinh tế hàng hóa - nông nghiệp ở ĐBSCL và ĐBSCL tiếp sức cho Sài Gòn trong tư cách trung tâm kinh tế - văn hóa của Nam bộ xưa và nay.

Chúng ta đều biết, mảnh đất này tuy chưa có chiều dày về lịch sử văn hóa; nó tụ hội về đây những con người áo vải, lầm than, ngay cả những con người bị triều đình Huế lưu đày biệt xứ, không nhiều chữ nghĩa. Nghe qua tên các địa danh còn lưu lại ở đây, cũng cho chúng ta cảm nhận được điều đó. Song gần 300 năm qua, nhờ ảnh hưởng của Sài Gòn và của cả nước, và đặc biệt là với truyền thống vốn có của ông cha, mảnh đất này đã vươn lên để góp mặt cho đất nước không ít các bậc anh tài trong các trào lưu và các chặng đường lịch sử của đất nước. Điều này, như nhà báo Phan Huy khi nói về thực trạng mặt bằng dân trí hiện nay ở ĐBSCL đã viết: "Đường như có một bức tranh tương phản trong trình độ dân trí ở ĐBSCL. Nơi đây vốn là vùng đất sinh ra nhiều danh nhân tài cao học rộng... Và từ buổi đầu kháng chiến chống thực dân Pháp cho tới nay, là nơi cung cấp cho đất nước



đội ngũ trí thức khá đông đảo với hàng chục hàng trăm ngàn các bậc trí giả, nhà khoa học, nhà thơ, nhà văn, nhà báo... trong đó nhiều tên tuổi được xếp vào bậc đầu đàn của đất nước và không ít người được thế giới biết tên tuổi..." (Bức xúc và thời cơ, đăng trên báo *Nhân dân cuối tuần*, số 37 (397), ngày 8.9.1996).

Thật vậy, từ buổi đầu của công cuộc khẩn đất, với những tính cách mới được hình thành của những con người trên vùng đất này và nhờ vào sự giao lưu bền chặt với Sài Gòn và nổi liền với truyền thống của cội nguồn; ở nơi đây bằng sức sáng tạo của mình đã khai sinh một nét văn hóa độc đáo làm phong phú thêm nền văn hóa dân tộc. Tiêu biểu là sự ra đời của ca nhạc tài tử cải lương, gắn với tên tuổi của nghệ sĩ Cao Văn Lầu. Ca nhạc tài tử phản ánh sự gắn kết hài hòa giữa nghệ thuật đặc thù bởi tính cách của con người lập nghiệp trên vùng đất mới với truyền thống văn hóa của ông cha. Ca nhạc tài tử cải lương ảnh hưởng sâu sắc đến đời sống văn hóa của người dân Nam bộ và còn vang xa trong và ngoài nước. Có thể nói, nó đã hội nhập vào di sản văn hóa và là một bộ phận hợp thành của nền văn hóa nghệ thuật dân tộc, được đóng góp bởi những người con "tha hương". Theo đó, đã sản sinh ra nhiều nghệ sĩ tài năng: Trần Hữu Trang, Út Trà Ôn, Năm Châu, Phùng Há, Ba Vân... Nhiều điệu dân ca, hò vè được dân gian sáng tạo trong quá trình khẩn đất cũng được đi vào đời sống văn hóa dân tộc. Và với truyền thống đó, qua các giai đoạn lịch sử kế tiếp, ở đây cũng xuất hiện nhiều nhạc sĩ tài năng, lưu lại nhiều ca khúc hào hùng, giục giã hoặc gây xúc động lòng người, được đi vào lịch sử đấu tranh của dân tộc Việt Nam.

Ở khía cạnh khác, theo dòng lịch sử, mảnh đất này đã sinh sản ra nhiều sĩ phu, học giả uyên bác và đầy khí khái như: Nguyễn Đình Chiểu, Thủ Khoa Huân, Thủ khoa Bùi Hữu Nghĩa, Nguyễn Thông, Phan Văn Trị, Huỳnh Mẫn Đạt... cho đến các anh hùng hào kiệt chống xâm lăng. Trong đó, không thể không nhắc đến tên tuổi Nguyễn Trung Trực, Thiên Hộ Dương... và không thể nào quên câu nói dung dị mà bất hủ của Nguyễn Trung Trực: "Bao giờ nhỏ hết có nước Nam, thì dân Nam mới hết người đánh Tây". Câu nói tuy mộc mạc nhưng thể hiện một chân lý sống còn cũng như khí khái của những người con đi mở cõi và giữ nước. Trên vùng đất này, trong quá trình đấu tranh sinh tồn và phát triển cũng không ít người con đi đầu trong các trào lưu cách tân của đất nước: như học giả Trương Vĩnh Ký - một trong những người Việt Nam đầu tiên truyền bá quốc ngữ (một học giả uyên bác và được thế giới suy tôn là 1 trong 18 nhà bác học đương thời. Tuy lịch sử còn phân xét, song có

những điều cần được công nhận). Tiếp nối ở đây cũng không ít người đi tiên phong trong nhiều lĩnh vực như: báo chí (mà trong đó không thể không kể đến công lao của những phụ nữ đi đầu như nữ sĩ Sương Nguyệt Anh, bà Nguyễn Đức Nhuận...) và cũng có nhiều người đi trước trong các trào lưu cách tân về kinh tế-văn hóa, âm nhạc, nghệ thuật, điện ảnh, thể thao... của đất nước.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, theo tiếng gọi thiêng liêng của bác Hồ, những trí thức ưu tú và có tên tuổi của ĐBSCL trưởng thành trên đất Sài Gòn-Bến Nghé đã gạt bỏ mọi lợi ích riêng tư, sự giàu sang cá nhân, để dẫn thân vào công cuộc kháng chiến thần thánh của dân tộc. Những tên tuổi đó được gắn bó với công cuộc kháng chiến giành độc lập dân tộc, như: Giáo sư Viện sĩ anh hùng Trần Đại Nghĩa một trong những người đứng đầu trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật của nhà nước, vinh dự được bác Hồ đặt cái tên đầy ý nghĩa đó và được Bác gọi là một nhà đại trí thức; Giáo sư Viện sĩ Lưu Hữu Phước, người sáng tác những ca khúc nổi tiếng gắn với các mốc lịch sử của đất nước và trong đó nhiều ca khúc đã được trở thành những bài hát chính thức; Bác sĩ nông học anh hùng Lương Định Của, một trong những người góp công đầu trong ngành nông nghiệp Việt Nam; nhà điêu khắc Diệp Minh Châu, được sống gần bên Bác Hồ và gần cả đời tâm niệm sáng tác hình tượng Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại; họa sĩ Nguyễn Sáng, một trong những trụ cột của hội họa Việt Nam; nhạc sĩ Hoàng Việt, người Việt Nam đầu tiên sáng tác nhạc giao hưởng: Giáo sư Bác sĩ anh hùng Nguyễn Văn Hưởng, một trong những người đi đầu trong việc kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại; cùng với nhiều trí thức tên tuổi khác như: kiến trúc sư Huỳnh Tấn Phát, luật sư Nguyễn Hữu Thọ, luật sư Phạm Văn Bạch, Luật sư Trần Công Tường, Giáo sư Trần Văn Giàu... Trong số các nhà trí thức tên tuổi đó, có 11 người trong tổng số hơn 50 người vinh dự được nhận giải thưởng Hồ Chí Minh đợt đầu. Họ là những đứa con sinh ra ở ĐBSCL, hầu hết được trưởng thành từ Sài Gòn-Bến Nghé và thành đạt ở cái nôi sông Hồng, nơi ông cha họ ra đi mở nước.

Nhiều nhà khoa học, kinh tế thành đạt ở nước ngoài có tầm cỡ quốc tế vẫn luôn hướng về quê hương, trong đó tiêu biểu như: Giáo sư Trần Văn Khê, nhà khoa học Nguyễn Đạt Xương, nhà kinh tế Trần Văn Thìn, nhạc sư Nguyễn Thuyết Phong... trong số trí thức lớn đó ở nước ngoài, cũng có người được đề nghị phong tặng di sản văn hóa quốc gia Mỹ...

Mặc dù đất nông nghiệp nhưng ở đây cũng đóng góp không nhỏ những ý

tưởng cho công cuộc đổi mới đất nước.

Có người đùa vui, ở vùng đất này cũng có cái lạ, độc đáo như "Vua Phật" và nữ tướng duy nhất trong lịch sử cận đại đến nay...

Mang truyền thống của ông cha đi mở đất và giữ nước, mảnh đất này cũng đã đóng góp nhiều nhà lãnh đạo cách mạng của Đảng và dân tộc như đồng chí Châu Văn Liêm, cố Chủ tịch Tôn Đức Thắng, cố Thủ tướng Phạm Hùng, cố Chủ tịch Nguyễn Hữu Thọ, cố Phó tư lệnh quân giải phóng miền Nam bà Nguyễn Thị Định...

Có ai đó nghĩ rằng người viết bài này có động cơ nào đó chăng? Điều đó có thể được trả lời dễ dàng rằng, mảnh đất cuối cùng này của đất nước như là đứa con út của đại gia đình Việt Nam, ở đó là nơi hội tụ và lập nghiệp của những đứa con nghèo khó từ cội nguồn châu thổ sông Hồng, sông Nhật Lệ, sông Hương và những đứa con của đất Ngũ Quảng, rồi tiếp tục các thế hệ Nam tiến. Có muốn nói gì chăng chỉ là lời nhắn nhủ: mảnh đất này có tiềm năng nhưng vẫn còn nhiều khó khăn, đặc biệt là những thiệt thòi đối với vùng thuần nông khi chuyển sang kinh tế thị trường; nội lực nhiều, ngoại lực vẫn còn ít và đừng quên đến tương lai của nó.

Là những người con của ĐBSCL, dù ở đâu, chúng tôi vẫn hướng về mảnh đất này và chúng tôi tìm thấy hy vọng khi nhớ lại một đoạn trong bài học của nguyên Thủ tướng Phạm Văn Đồng nhân ngày giỗ đầu của Bác: Chủ tịch Hồ Chí Minh là con chim đại bàng của đây Trường Sơn, có tầm mắt nhìn thấu tận châu thổ sông Hồng, nơi quê hương của thủy tổ và đến đồng bằng sông Cửu Long, nơi quê hương giàu hoa quả và trí dũng. Tôi cũng còn nhớ d/c Mai Chí Thọ, nguyên Ủy viên Bộ chính trị, người con của sông Hồng, gắn bó gần cả đời với cuộc kháng chiến gian khổ ở ĐBSCL, khi trả lời một phóng viên nhà báo về điều gì ông ấn tượng sâu sắc về con người miền Nam, ông trả lời rằng "tôi thích nhất tính cách của người miền Nam là: phóng khoáng, cương trực và sáng tạo".

Từ những ý tưởng lớn đó của những nhà lãnh đạo, chúng tôi rất tin tưởng có một ngày mai bình minh sẽ đến trên châu thổ, với hỗ trợ của Sài Gòn - TP.HCM, của Nam bộ và của cả nước, trong sự nghiệp công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước ■

(*) Bài đã được đăng báo *Nhân dân cuối tuần*, số 32 (497) ngày 9.8.1998 và được bổ sung thêm một số nội dung để đăng lại trên Tạp chí *Phát triển kinh tế*.